

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
SỞ TƯ PHÁP



TÀI LIỆU

GIỚI THIỆU MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG PHÁO



Hà Tĩnh, tháng 01/2025

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ (ĐIỀU 3 NGHỊ ĐỊNH SỐ 137/2020/NĐ-CP)

- **Pháo nổ** là sản phẩm được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, khi có tác động của xung kích thích cơ, nhiệt, hóa hoặc điện gây ra tiếng nổ hoặc gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian;

Pháo nổ gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian được gọi là pháo hoa nổ;

- **Pháo hoa** là sản phẩm được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, khi có tác động của xung kích thích cơ, nhiệt, hóa hoặc điện tạo ra các hiệu ứng âm thanh, ánh sáng, màu sắc trong không gian, không gây ra tiếng nổ.

XỬ PHẠT HÀNH VI VI PHẠM LIÊN QUAN ĐẾN PHÁO THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 144/2021/NĐ-CP NGÀY 31/12/2021 CỦA CHÍNH PHỦ

- Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi “Che giấu, giúp người khác hoặc không tố giác hành vi chế tạo, sản xuất, mang, mua, bán, sửa chữa, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép hoặc hủy hoại pháo” (Điểm d khoản 2 Điều 11).

- Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi “Giao pháo hoa nổ, thuốc pháo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật (Điểm n khoản 2 Điều 11).

- Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi “Trao đổi, cho, tặng, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố pháo hoa nổ, pháo hoa nhập lậu hoặc thuốc pháo để sản xuất pháo trái phép” (Điểm a khoản 3 Điều 11).

Hình thức xử phạt bổ sung: tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (Điểm a khoản 7 Điều 11).

Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính (Điểm b khoản 8 Điều 11).

- Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi “Sử dụng các loại pháo, thuốc pháo trái phép” (Điểm i khoản 3 Điều 11).

Hình thức xử phạt bổ sung: tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (Điểm a khoản 7 Điều 11).

- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi “Vận chuyển, tàng trữ trái phép pháo, thuốc pháo hoặc nguyên liệu, phụ kiện để sản xuất pháo” (Điểm e khoản 4 Điều 11).

Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (Điểm a khoản 7 Điều 11).

Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính (Điểm b khoản 8 Điều 11)

- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi “Mang trái phép pháo vào, ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc mang vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ và mục tiêu bảo vệ” (Điểm c khoản 5 Điều 11)(*).

Hình thức xử phạt bổ sung: tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (Điểm a khoản 7 Điều 11).

**XỬ PHẠT HÀNH VI VI PHẠM LIÊN QUAN
ĐẾN PHÁO NỔ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 98/2020/NĐ-CP
NGÀY 26/8/2020 CỦA CHÍNH PHỦ ĐƯỢC SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 17/2022/NĐ-CP**

Hành vi buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, giao nhận pháo nổ (Điều 8) :

- Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với trường hợp pháo nổ dưới 0,5 kilôgam (Điểm c khoản 1, khoản 10 Điều 8);
- Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với trường hợp pháo nổ từ 0,5 kilôgam đến dưới 1 kilôgam (Điểm c khoản 2, khoản 10 Điều 8);
- Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối trường hợp pháo nổ từ 1 kilôgam đến dưới 2 kilôgam (Điểm c khoản 3, khoản 10 Điều 8);
- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối trường hợp pháo nổ từ 2 kilôgam đến dưới 3 kilôgam (Điểm c khoản 4, khoản 10 Điều 8);
- Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với trường hợp pháo nổ từ 3 kilôgam đến dưới 4 kilôgam (Điểm c khoản 5, khoản 10 Điều 8);
- Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với trường hợp pháo nổ từ 4 kilôgam đến dưới 5 kilôgam (Điểm c khoản 6, khoản 10 Điều 8);
- Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng đối trường hợp pháo nổ từ 5 kilôgam đến dưới 6 kilôgam (Điểm c khoản 7, khoản 10 Điều 8);
- Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với trường hợp pháo nổ từ 6 kilôgam trở lên (Điểm c khoản 8, khoản 10 Điều 8);

Ngoài phạt tiền, các hành vi vi phạm nêu trên còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung “Tịch thu tang vật”, “Tịch thu phương tiện vận tải được sử dụng để vận chuyển hàng cấm trong trường hợp hàng cấm có số lượng, khối lượng, trị giá hoặc số thu lợi bất chính được quy định tại khoản 6, 7 và 8 Điều 8 Nghị định 98/2020/NĐ-CP” và biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm” (điểm a khoản 11, điểm b khoản 12 Điều 8 Nghị định 98/2020/NĐ-CP, Khoản 4 Điều 3 Nghị định 17/2022/NĐ-CP).

Hành vi sản xuất pháo nổ (Điều 8) :

- Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với trường hợp pháo nổ dưới 0,5 kilôgam (Điểm c khoản 1, khoản 9 Điều 8);
- Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp pháo nổ từ 0,5 kilôgam đến dưới 1 kilôgam (Điểm c khoản 2, khoản 9 Điều 8);
- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối trường hợp pháo nổ từ 1 kilôgam đến dưới 2 kilôgam (Điểm c khoản 3, khoản 9 Điều 8);



*BĐBP Hà Tĩnh kiểm tra tang vật vụ án vận chuyển trái phép
77 kg pháo hoa nổ*

- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối trường hợp pháo nổ từ 2 kilôgam đến dưới 3 kilôgam (Điểm c khoản 4, khoản 9 Điều 8);
- Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với trường hợp pháo nổ từ 3 kilôgam đến dưới 4 kilôgam (Điểm c khoản 5, khoản 9 Điều 8);
- Phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 140.000.000 đồng đối với trường hợp pháo nổ từ 4 kilôgam đến dưới 5 kilôgam (Điểm c khoản 6, khoản 9 Điều 8);
- Phạt tiền từ 140.000.000 đồng đến 180.000.000 đồng đối trường hợp pháo nổ từ 5 kilôgam đến dưới 6 kilôgam (Điểm c khoản 7, khoản 9 Điều 8);
- Phạt tiền từ 180.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với trường hợp pháo nổ từ 6 kilôgam trở lên (Điểm c khoản 8, khoản 9 Điều 8).

Ngoài phạt tiền, các hành vi vi phạm nêu trên còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung “Tịch thu tang vật”, “Tịch thu phương tiện là công cụ, máy móc được sử dụng để sản xuất pháo nổ”, “Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề từ 03 tháng đến 06 tháng” và biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm” (Điểm a, b, đ khoản 11, điểm b khoản 12 Điều 8);

Lưu ý :

- Mức phạt tiền trên đây là mức phạt được áp dụng đối với hành vi vi phạm hành chính của cá nhân. Đối với tổ chức có cùng hành vi vi phạm, mức phạt tiền gấp 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân).

- Khi phát hiện hành vi vi phạm tại (*) người có thẩm quyền đang thụ lý vụ việc phải chuyển hồ sơ vụ vi phạm đến cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại các khoản 1, 2 và 4 Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự có quyết định không khởi tố vụ án hình sự; quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự; quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự; quyết định đình chỉ điều tra bị can; quyết định đình chỉ vụ án; quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố bị can và trả lại hồ sơ vụ việc cho người có thẩm quyền xử phạt đã chuyển hồ sơ đến, thì chuyển hồ sơ vụ vi phạm đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 3 Điều 62 và Điều 63 Luật Xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung) để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định được giới thiệu trên đây.

*Các nội dung trên được đăng tải tại website:
tuphap.hatinh.gov.vn. Mọi ý kiến đóng góp gửi về Sở Tư pháp
theo địa chỉ : sotuphap@hatinh.gov.vn.*